TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **126/**2018/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 01 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 170/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Mai H - Sinh năm: 1981;**

Địa chỉ: Số nhà 19, ngõ 406, đường Xuân PH, tổ dân phố số 7, phường Xuân PH, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lưu Quốc H - Sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Số nhà 802, đường Phúc Diễn, tổ dân phố Nhuệ Giang, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55 ; Điều 81; Điều 82; Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 5, Điểm a, b Khoản 6 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Lưu Quốc H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh H có 01 con chung là: Cháu Lưu H Giang, sinh ngày 02/12/2007. Giao cháu Giang cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con, chị H và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mai H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận chị H đã nộp 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí *(Biên lai số 07750 ngày 03/5/2018)* tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, nay chuyển thành án phí. Chị H đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường Xuân PH, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy